

MỤC LỤC

TẠP CHÍ Y HỌC VIỆT NAM TẬP 561 - THÁNG 4 - SỐ 2 - 2026

VIETNAM MEDICAL JOURNAL N^o2 - APRIL - 2026

1. **Kết quả tạo hình dị tật hai ngón tay cái bằng kỹ thuật Bilhaut-Cloquet** 1
Bilhaut-Cloquet technique for polydactyly thumb reconstruction
Bùi Mai Anh, Trần Xuân Thạch, Vũ Trung Trực
2. **Giá trị của chỉ số sức căng trục dọc thất trái trên siêu âm đánh dấu mô cơ tim trong dự đoán hẹp động mạch vành có ý nghĩa ở bệnh nhân hội chứng vành mạn** 5
The value of left ventricular global longitudinal strain assessed by speckle-tracking echocardiography in predicting significant coronary artery stenosis in patients with chronic coronary syndrome
Hoàng Văn, Lê Võ Minh Duy, Nguyễn Sinh Huy
3. **Đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân đau dây thần kinh tọa bằng điện châm, xoa bóp bấm huyết kết hợp nhãn châm** 9
Evaluation of the treatment outcomes of electroacupuncture and manual therapy combined with ocular acupuncture in patients with sciatica
Đặng Thị Huyền Nga, Phạm Thị Thanh Bình, Trần Như Quỳnh, Chung Thị Cẩm Nhung, Trần Thị Thu Trang, Vũ Thị Ánh Tuyết, Ngô Thị Lan Hương, Nguyễn Thị Thanh Tú
4. **Các yếu tố dự đoán đáp ứng thông khí nằm sấp trên bệnh nhân có hội chứng suy hô hấp cấp tiến triển theo dõi bằng cắt lớp trở kháng lồng ngực** 14
Predictive factors for prone ventilation response in patients with acute respiratory distress syndrome monitored by electrical impedance tomography
Nguyễn Thị Kiều Trinh, Đỗ Ngọc Sơn, Trần Hữu Thông, Bùi Thị Hương Giang, Đinh Văn Trung
5. **Một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả sớm phẫu thuật nội soi ung thư đại tràng** 18
Some clinical, paraclinical characteristics and early outcomes of laparoscopic surgery for colon cancer
Nguyễn Mạnh Hùng, Vũ Thanh Phương
6. **Đánh giá lựa chọn và hiệu quả các phương pháp điều trị trong tổn thương tiền ung thư cổ tử cung** 22
Evaluation of treatment options and their effectiveness in cervical precancerous lesions
Nguyễn Văn Thắng, Đào Minh Hưng, Nguyễn Hữu Hoàng Minh, Kim Ngọc Thắng
7. **Thực trạng quản lý đau trong chăm sóc người bệnh phẫu thuật trượt đốt sống thắt lưng tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2025** 27
Current status of pain management in the care of patients undergoing lumbar spondylolisthesis surgery at 108 Military Central Hospital in 2025
Bùi Thị Thanh Vân, Phạm Trọng Thoan
8. **Đặc điểm điều trị và các yếu tố tiên lượng thời gian nằm viện ở bệnh nhân áp xe gan tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108** 32
Treatment characteristics and prognostic factors for hospital stay duration in patients with liver abscesses at 108 Military Central Hospital
Nghiêm Xuân Hoàn, Nguyễn Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Loan, Mai Thanh Bình
9. **Đặc điểm dịch tễ và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân nấm da mặt tại Bệnh viện Da liễu Trung ương** 36
Epidemiological characteristics and associated factors of patients with tinea faciei at the National Hospital of Dermatology and Venereology
Ma Văn Anh, Akhan Onglouang, Trần Thị Huyền
10. **Đánh giá kết quả kiểm soát cận thị ở trẻ em bằng Atropin 0,05% tại Bệnh viện Mắt Hà Nội** 40
Evaluation of outcomes of myopia control in children using Atropine 0.05% at Hanoi Eye Hospital
Nguyễn Mạnh Hiếu, Hoàng Trần Thanh, Nguyễn Khánh Huyền

11. **Đặc điểm cơ học và phân bố khí vùng phổi trong thông khí nhân tạo tư thế nằm sấp ở bệnh nhân có hội chứng suy hô hấp cấp tiến triển** 44
Lung mechanics and lung air distribution during prone position mechanical ventilation in patients with progressive acute respiratory distress syndrome
Nguyễn Thị Kiều Trinh, Đỗ Ngọc Sơn, Trần Hữu Thông, Bùi Thị Hương Giang, Đinh Văn Trung
12. **Đặc điểm rối loạn nhịp tim trên điện tâm đồ 24 giờ ở bệnh nhân ngoại trú Viện Tim Tp.HCM** 49
Characteristics of cardiac arrhythmias on 24-hour holter ecg in outpatients at the Heart Institute of Ho Chi Minh City
Trần Ngọc Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng, Đỗ Đức Thịnh
13. **Đặc điểm nội soi, mô bệnh học và kết quả cắt polyp không cuống ở đại trực tràng ≥ 20 mm qua nội soi** 54
Endoscopic features, histopathological characteristics, and outcomes of endoscopic polypectomy for non-pedunculated colorectal polyps ≥ 20 mm
Nguyễn Thanh Liêm, Lê Thị Thúy Loan
14. **Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và khảo sát chất lượng cuộc sống ở bệnh nhân viêm da cơ địa người lớn tại Bệnh viện Da liễu Thành phố Cần Thơ và Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ** 58
Clinical characteristics and quality of life in adult patients with atopic dermatitis at Can Tho Dermatology Hospital and Can Tho University of Medicine and Pharmacy Hospital
Huỳnh Anh Đào, Trương Ngọc Kim Châu, Nguyễn Thế Anh, Nguyễn Minh Phú, Trần Thảo Sương, Trần Gia Hưng, Nguyễn Thị Thùy Trang
15. **Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị viêm da tiếp xúc bàn tay mạn tính** 63
Clinical characteristics and treatment outcomes of chronic hand contact dermatitis at Can Tho city Dermatology Hospital in 2025
Lê Thu Hiền, Trần Gia Hưng, Nguyễn Thị Thùy Trang, Phạm Thanh Thảo, Lạc Thị Kim Ngân
16. **Kết quả xạ phẫu gamma knife kiểm soát u bao sợi thần kinh VIII tồn lưu sau phẫu thuật** 67
Outcomes of gamma knife radiosurgery in control of residual vestibular schwannoma after surgery
Nguyễn Thanh Nhật Tâm, Lê Minh Huân, Phan Quang Sơn, Huỳnh Tiền Đức
17. **Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân nhiễm nấm *Aspergillus* phổi tại Khoa Hồi sức tích cực** 71
Clinical manifestations and laboratory abnormalities of patients with invasive pulmonary *Aspergillosis* at the Intensive Care Unit
Phạm Thị Tuyết Dung, Lê Thị Diễm Tuyết
18. **So sánh đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng ở bệnh nhân xơ gan xuất huyết do vỡ giãn tĩnh mạch dạ dày và thực quản** 75
A comparison of clinical and laboratory characteristics in cirrhotic patients with bleeding from gastric versus esophageal varices
Nguyễn Thị An Thuỳên, Võ Thị Mỹ Dung, Trương Phi Hùng, Phan Trung Nhân, Hồ Tấn Phát
19. **Một số yếu tố liên quan giữa hội chứng chuyển hóa với ung thư dạ dày tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên** 79
Some factors associated between metabolic syndrome and gastric cancer at Thai Nguyen National Hospital
Lương Thị Hương Loan, Nguyễn Thị Phương Lan, Nguyễn Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Hiền, Phan Duy Nguyễn
20. **Đặc điểm hội chứng gan thận ở bệnh nhân xơ gan tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên** 84
Characteristics of hepa-nephrotic syndrome in cirrhosis patients at Thai Nguyen Central Hospital
Đông Đức Hoàng, Trần Ngọc Thúy, Ngô Khánh Linh, Dương Ngọc Lan

21. **Sâu răng trẻ em vùng duyên hải Nam Trung Bộ** 88
Childhood dental caries in the South Central coastal region of Vietnam
Trịnh Đình Hải, Trịnh Hải Anh
22. **Căn nguyên của động kinh khởi phát trước 1 tuổi và mối liên quan giữa căn nguyên với tuổi khởi phát** 91
Etiology of epilepsy with onset before one year of age and the association between etiology and age of onset
Đỗ Thanh Hương, Đào Thị Nguyệt, Hoàng Thị Cúc, Vũ Thị Duyên, Lê Thị Thùy Dung
23. **Tình trạng sức khỏe quanh răng cộng đồng người trưởng thành vùng duyên hải Nam Trung Bộ** 96
Periodontal health status of adults in the South Central coast region, Vietnam
Trịnh Hải Anh, Trịnh Đình Hải, Đỗ Thị Thu Hương
24. **Nghiên cứu phối hợp propofol và ketamin trong khởi mê đặt mask thanh quản cho phẫu thuật bỏng** 99
Combination of propofol and ketamine for laryngeal mask airway insertion during induction in burn surgery
Nguyễn Trung Phong, Nguyễn Văn Quỳnh, Trần Phi Hùng, Võ Văn Hiến
25. **Hiệu quả của nefopam tiêm tĩnh mạch trong mổ đối với nhu cầu fentanyl và kiểm soát đau sau phẫu thuật bỏng** 104
Effect of intraoperative intravenous nefopam on postoperative fentanul consumption and pain control in burn patients
Võ Văn Hiến, Trần Phi Hùng, Lê Ngọc Anh
26. **Sâu chân răng và một số yếu tố liên quan trên người cao tuổi đến khám tại Bệnh viện E** 108
Root caries and related factors in elderly patients in Hospital E
Đỗ Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Phương Anh, Trần Thị Ngọc Anh
27. **Đánh giá kết quả tạo hình mi mắt trên aua đường dưới cung mày** 113
Evaluation of upper eyelid blepharoplasty via the sub-brow approach
Nguyễn Văn Phùng, Nguyễn Công Cứu
28. **Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và căn nguyên giảm hai hoặc ba dòng tế bào máu ngoại vi tại Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế** 117
Clinical, laboratory characteristics and etiologies of bicytopenia and pancytopenia at Hue University of Medicine and Pharmacy Hospital
Nguyễn Quỳnh Châu, Hà Nữ Thùy Dương, Nguyễn Văn Quang, Nguyễn Huy Hoàng, Hồ Hải Bằng, Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Khánh Huyền, Hoàng Trọng Thanh
29. **Tình trạng lợi và kiến thức, thái độ, thực hành chăm sóc sức khoẻ răng miệng trên nhóm sinh viên ngành Y khoa tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình năm 2025** 122
Gingival status and knowledge, attitudes, and practices (KAP) regarding oral health care among medical students at Thai Binh University of Medicine and Pharmacy in 2025
Nguyễn Tri Quyết, Trương Thị Mai Anh, Phan Thị Bích Hạnh, Lê Viết Lâm, Lê Thùy Trang
30. **Đánh giá kết quả phẫu thuật mất vững C1-C2 do chấn thương tại Bệnh viện Chợ Rẫy** 126
Evaluation of surgical outcomes in traumatic C1-C2 instability
Huỳnh Tiền Đức, Phan Quang Sơn, Lê Minh Huân, Nguyễn Thanh Nhật Tâm, Đàng Quốc Duận, Nguyễn Thanh Lịch, Nguyễn Ngọc Tú
31. **Khảo sát tỷ lệ hồi phục thị lực trong bệnh lý viêm mũi xoang do nấm xâm lấn** 131
Clinical characteristics and prognosis comparison of visual recovery in acute invasive fungal rhinosinusitis
Lý Xuân Quang, Nguyễn Văn Thành
32. **Đặc điểm tủy đồ của hội chứng suy tủy xương tại Bệnh viện Nhi Đồng I** 135
Characteristics of bone marrow smear in bone marrow failure syndrome at Children's Hospital No.1
Hồ Diệu Hiền, Đào Thanh Hiền, Nguyễn Thị Mai Anh

33. Tỷ lệ tái phát và hóa ác của u nhú đảo ngược mũi xoang: 63 ca lâm sàng 139
Recurrence and malignant transformation rates of sinonasal inverted papilloma: 63 clinical cases
Lý Xuân Quang, Nguyễn Văn Thành
34. Thực trạng sử dụng thuốc và theo dõi nồng độ Tacrolimus trên bệnh nhân ghép thận tại Bệnh viện Quân Y 175 143
The use of Tacrolimus (TAC) and therapeutic drug monitoring in kidney transplant patients at 175 Military Hospital
Lê Trung Lâm, Nguyễn Văn Thuận, Phan Thanh Trường, Lê Hoàng Anh, Lương Thị Thu Hương, Trần Thịnh Thanh Thảo, Trần Thị Thu Thủy, Nguyễn Đức Chính
35. Đánh giá sự biến đổi và giá trị tiên lượng tử vong của chỉ số lượng nước ngoài mạch phổi (EVLWI) ở bệnh nhân sốc nhiễm khuẩn bằng phương pháp PICCO 147
Assessment of the changes and prognostic value of extravascular lung water index (EVLWI) in burn patients with septic shock using PICCO monitoring
Hoàng Văn Vụ, Nguyễn Thái Ngọc Minh, Lê Quang Thảo, Võ Văn Hiến
36. Nghiên cứu mối tương quan giữa thoái hóa khớp đùi chè nguyên phát và chỉ số Insall - Salvati tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên 152
Association between primary patellofemoral osteoarthritis and the Insall - Salvati index at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy Hospital
Nguyễn Văn Sang, Nguyễn Văn Kiên
37. Hiệu quả phẫu thuật răng khôn hàm dưới lệch ngậm bằng phương pháp có sử dụng Piezotome tại Bệnh viện Việt Nam - Cuba năm 2025 157
Results of surgical removal of impacted mandibular third molars using Piezotome versus conventional technique at the Vietnam-Cuba Friendship Hospital in 2025
Nguyễn Thị Ngọc Anh, Phùng Thị Thu Hà, Phan Thị Bích Hạnh, Phạm Thị Huyền, Võ Đức Minh
38. Kết quả phẫu thuật kéo dài cẳng chân nâng chiều cao ở người có tầm vóc thấp 161
Surgical outcomes of tibial lengthening for stature enhancement
Lê Văn Đoàn, Nguyễn Phan Ngọc Minh, Nguyễn Phan Minh Khoa
39. Đặc điểm hình thái học ống tủy răng hàm sữa thứ nhất hàm dưới trên phim cắt lớp chùm tia hình nón tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội 166
The morphological characteristics of the primary mandibular first molars and their root canals on Cone-Beam Computed Tomography images at the National Hospital of Odonto - Stomatology, Hanoi
Phạm Thị Huyền, Đỗ Trọng Hiếu, Nguyễn Cao Thắng, Nguyễn Thị Ngọc Anh, Phan Thị Bích Hạnh, Nguyễn Lan Nhi
40. Phân tích mối liên quan của chỉ số PaO₂ và tỷ lệ P/F với tiên lượng ở bệnh nhân suy hô hấp cấp tiến triển tại Bệnh viện Bạch Mai 170
Analysis of the relationship between PaO₂ and P/F ratio with prognosis in patients with acute respiratory distress syndrome at Bach Mai Hospital
Đào Xuân Cơ, Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn Hải Hoàng, Vũ Tường Lâm, Lương Quốc Chính
41. Kết quả trung hạn của kỹ thuật CERAB trong điều trị tổn thương hẹp tắc động mạch chủ - chậu hai bên tại Bệnh viện Chợ Rẫy 175
The mid-term outcomes of the covered endovascular reconstruction of the aortic bifurcation (CERAB) technique in patients with bilateral aortoiliac occlusive disease treated at Cho Ray Hospital
Lâm Văn Nút, Lê Đức Tín
42. Thực trạng rối loạn nhận thức và các yếu tố liên quan ở người cao tuổi sau đột quỵ não 180
Current status of cognitive impairment and associated factors in older adults after stroke
Vũ Thu Hương, Hồ Hoàng Dung
43. Khảo sát các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm ở sinh viên Trường Y Dược, Đại học Duy Tân 185
Survey of risk factors for non-communicable diseases among students of the College of Medicine and Pharmacy, Duy Tan University
Lê Nguyễn Quỳnh Trân, Bùi Đức Hào, Cù Vĩnh Hoa, Trần Thị Nguyệt Minh, Nguyễn Thị Phương Thảo, Nguyễn Song Hiếu

44. **Đ**ặc điểm lâm sàng và hình ảnh học bệnh nhân chảy máu não cấp tại Bệnh viện Bạch Mai giai đoạn 2024-2025 190
Clinical and imaging characteristics of patients with acute intracerebral hemorrhage at Bach Mai Hospital in 2024-2025
Đào Xuân Cơ, Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn Thị Thu, Vũ Tường Lâm, Lương Quốc Chính
45. **Giá** trị kết hợp phân loại PI-RADS trên cộng hưởng từ đa thông số theo phiên bản 2.1 và tỷ trọng PSA trong chẩn đoán ung thư tuyến tiền liệt 195
The combined PI-RADS classification value on multiparametric mri according to version 2.1 and the PSA density in prostate cancer diagnosis
Nguyễn Văn Sang, Đàm Thị Huệ
46. **Giá** trị của cắt lớp vi tính xương thái dương trong chẩn đoán một số biến chứng của cholesteatoma 198
The value of temporal bone computed tomography in the diagnosis of certain complications of cholesteatoma
Chữ Thị Hồng Ninh, Nguyễn Minh Tâm, Đoàn Thị Hồng Hoa, Đặng Tiến Trường
47. **M**ối liên quan giữa thời gian khởi phát và điều trị tủy phình với kết quả thần kinh tốt ở bệnh nhân chảy máu dưới nhện do vỡ phình mạch não 203
Relationship between the onset time and anesthetic interventions with good neurological outcomes in patients with subarachnoid hemorrhage due to ruptured aneurysms cerebral vessel
Trần Hữu Thông, Lương Quốc Chính
48. **K**ết quả điều trị viêm phổi cộng đồng có suy hô hấp ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi Trung ương 208
Treatment results of community-acquired pneumonia with respiratory failure in children at the Vietnam National Children's Hospital
Vũ Thị Thanh Huyền, Lê Thị Hồng Hanh, Lê Thị Thu Hiền, Lê Thị Thùy Dung
49. **K**ết quả Realtime-PCR đa mồi xác định vi khuẩn ở người bệnh viêm phổi mắc phải cộng đồng nhập viện tại Bệnh viện Quân Y 103 213
Multiplex Realtime-PCR results for bacterial identification in hospitalized patients with community-acquired pneumonia at Military Hospital 103
Nguyễn Thị Thanh Hoài, Tạ Bá Thắng, Phạm Thị Kim Nhung, Vũ Minh Dương, Đào Ngọc Bằng
50. **Đ**ặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị tắc ruột do bã thức ăn sau cắt đoạn dạ dày 218
Clinical characteristics and surgical results of bezoars induced - small bowel obstructions post gastrectomy
Thái Nguyên Hưng, Trần Đại Mạnh, Phan Văn Cường
51. **K**ết quả điều trị người bệnh ngộ độc cấp methanol bằng phác đồ phối hợp lọc máu tích cực và ethanol đường uống tại Bệnh viện Quân Y 175 222
Treatment outcomes of patients with acute methanol poisoning managed with combined intensive hemodialysis and oral ethanol therapy at Military Hospital 175
Lê Minh Phong, Bùi Đức Thành
52. **Đ**ặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số nguyên nhân viêm âm đạo ở phụ nữ đến khám tại Bệnh viện Phụ sản Hải Dương 227
Clinical and paraclinical characteristics and some causes of vaginitis in women visited at Hai Duong Obstetrics and Gynecology Hospital
Đỗ Văn Hoãn, Phạm Thị Luyến, Trần Thị Bích Thảo, Nguyễn Thị Ngọc, Trần Thị Thúy Quỳnh
53. **T**hực trạng tụt huyết áp khi thay đổi tư thế và một số yếu tố liên quan trong phẫu thuật nội soi khớp vai tư thế ngồi 231
The current situation of hypotension when changing position and associated factors during shoulder arthroscopy in the beach-chair position
Phạm Quang Minh, Nguyễn Văn Sơn, Đỗ Phương Linh, Lưu Xuân Võ

54. **Mối liên quan giữa béo trung tâm và kiểm soát đường huyết cùng một số chỉ số chuyển hóa ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 có BMI không béo phì** 236
Association between central obesity and glycemic control and selected metabolic parameters in patients with type 2 diabetes mellitus with a non-obese BMI
Nguyễn Hoàng Trung, Tống Đức Minh
55. **Một số yếu tố liên quan đến kết quả sau 3 tháng ở bệnh nhân nhồi máu não diện rộng kèm phù não ác tính** 240
Factors associated with 3-month functional outcomes after decompressive hemicraniectomy for large hemispheric infarction with malignant edema
Trần Anh Đức
56. **Giá trị dự đoán của các chỉ số nhân trắc đối với kiểm soát đường huyết kém ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 có thừa cân, béo phì** 244
Predictive value of anthropometric indices for poor glycemic control in overweight and obese patients with type 2 diabetes mellitus
Tống Đức Minh, Nguyễn Hoàng Trung
57. **Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố tiên lượng của ung thư hạ họng tại Bệnh viện FV Thành phố Hồ Chí Minh** 248
Clinical, paraclinical characteristics and prognostic factors of hypopharyngeal cancer at FV Hospital, Ho Chi Minh city
Lê Minh Phong, Phạm Long Đạo
58. **Khảo sát đặc điểm thính lực ở trẻ nghe kém tiếp nhận dưới 6 tuổi tại Bệnh viện Tai Mũi Họng Thành phố Hồ Chí Minh** 253
Audiological characteristics of children under 6 years of age with sensorineural hearing loss at the Ho Chi Minh City Ear Nose Throat Hospital
Nguyễn Duy Quốc Khánh, Nguyễn Đức Bảo, Nguyễn Tông Khanh, Lê Trần Quang Minh, Trần Thị Mai Phương, Đoàn Lâm Minh
59. **Điều trị bàn tay hồng mất mạch trong gãy trên lồi cầu xương cánh tay ở trẻ em** 259
Management of the pulseless pink hand in pediatric supracondylar humeral fractures
Trần Anh Tuấn, Phan Đức Minh Mẫn, Trần Như Quỳnh
60. **Mối liên quan giữa tổn thương trên phim chụp cắt lớp vi tính và tình trạng lâm sàng ở bệnh nhi chấn thương sọ não** 263
Relationship between computed tomography findings and clinical status in pediatric traumatic brain injury
Nguyễn Thế Điệp, Bùi Vũ Trung
61. **Bản đồ điện thế nội mạc vùng cơ thất vị trí khởi phát rối loạn nhịp thất vô căn tử đường ra thất phải** 266
Endocardial voltage mapping of idiopathic ventricular arrhythmia originating from the right ventricular outflow tract
Nguyễn Đại Nghĩa, Vũ Văn Bạ, Ngô Thành Hưng, Hoàng Trung Kiên, Đỗ Đức Thịnh, Nguyễn Mạnh Hùng, Lương Công Thức
62. **Đặc điểm thành xương phía ngoài xoang hàm trên và kênh động mạch xương ổ trên sau trên phim Cone Beam Computed Tomography ở người Việt** 271
Anatomical characteristics of the posterior superior alveolar artery canal on CBCT in Vietnamese adults
Lê Thị Hương, Phan Bích Đào, Phạm Thị Phương Vy, Trần Việt Huyền, Nguyễn Thị Nhật Phương, Đinh Vũ Hiếu, Võ Thị Kim Nguyên, Lê Đức Lánh
63. **Kết quả điều trị phẫu thuật nội soi tái tạo dây chằng chéo trước bằng kỹ thuật tất cả bên trong tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2023 - 2024** 276
Results of all-inside arthroscopic anterior cruciate ligament reconstruction at 108 Military Central Hospital, 2023-2024
Mai Đức Thuận, Nguyễn Quốc Dũng, Nông Việt Dũng, Đỗ Đức Trung, Phạm Văn Hưng, Lê Quang Vũ
64. **Thực trạng kháng kháng sinh của các chủng *Pseudomonas aeruginosa* phân lập tại Bệnh viện Đa khoa Điện Biên năm 2024** 280
Resistance patterns of *Pseudomonas aeruginosa* isolated at Dien Bien province General Hospital in 2024
Lưu Thị Thúy, Trần Thị Trang Mỹ Linh, Chu Thanh Sơn, Lê Hạ Long Hải, Nguyễn Hoàng Việt

65. Nhận xét một số đặc điểm góc và trục chi dưới ở bệnh nhân thoái hóa khớp gối có chỉ định phẫu thuật thay khớp gối toàn phần 284
Characteristics of lower limb alignment and knee angles in patients with knee osteoarthritis indicated for total knee arthroplasty
Mai Đức Thuận, Nguyễn Quốc Dũng, Đỗ Đức Trung, Lê Quang Vũ, Phạm Văn Hưng, Nông Việt Dũng
66. Ứng dụng thang điểm MELASQOL đánh giá chất lượng cuộc sống người bệnh nám má 289
Assessment of quality of life in patients with melasma using the MELASQOL scale
Lý Thị Mỹ Nhung, Nguyễn Thị Thủy, Văn Thế Trung
67. Chất lượng cuộc sống và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân sau đột quỵ não tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang 293
Quality of life and associated factors among stroke patients at Tien Giang General Hospital
Nguyễn Thành Nam, Đinh Hồng Chiến
68. Đặc điểm dịch tễ, lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị viêm phổi do virus RSV ở trẻ sơ sinh tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ 297
The epidemiological, clinical, and paraclinical characteristics, as well as treatment outcomes, of neonatal pneumonia caused by respiratory syncytial virus (RSV) at Phu Tho Obstetrics and Pediatrics Hospital
Nguyễn Đức Hậu, Dương Thị Hà, Nguyễn Thị Như Quỳnh, Hoàng An Dương
69. Đánh giá kết quả tạo hình mí mắt trên kết hợp cấy mỡ tự thân để điều trị hõm mí mắt trên 301
Evaluation of upper blepharoplasty combined with autologous fat grafting for the correction of superior sulcus deformity
Nguyễn Văn Phùng, Nguyễn Công Cửu
70. Khảo sát tình hình sử dụng thuốc điều trị hội chứng mạch vành cấp tại Bệnh viện Trung Vương 306
Investigation on medication use in the treatment of acute coronary syndrome at Trung Vuong Hospital
Nguyễn Đình Hùng, Trương Hữu Phương, Nguyễn Thị Sáu, Nguyễn Hương Thảo
71. Tương quan giữa implant tức thì và xương ổ răng nanh hàm dưới 311
Correlation between immediate implant and the mandibular canine socket
Nguyễn Ngọc Phúc
72. Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và các yếu tố liên quan của xuất huyết tử cung bất thường ở phụ nữ từ 18-52 tuổi tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Thủ Đức 315
Clinical and paraclinical characteristics and associated factors of abnormal uterine bleeding in women aged 18-52 at Thu Duc Regional General Hospital
Lâm Đức Tâm, Nguyễn Thị Kim Ngọc, Huỳnh Ngọc Phước
73. Thuận lợi và khó khăn trong tiếp cận gia đình người hiến mô - tạng tiềm năng: Kết quả tại Bệnh viện Chợ Rẫy năm 2025 321
Advantages and challenges in approaching the potential donors families for organ-tissue donation: Cho Ray Hospital results in 2025
Lâm Văn Minh, Dư Thị Ngọc Thu, Bùi Văn Tuấn, Lê Minh Hiễn, Nguyễn Văn Nhiều, Trần Thanh Linh, Nguyễn Anh Tài, Trâm Minh Toàn, Văng Thị Ngọc Bích, Nguyễn Thị Kim Yên, Thân Thị Lệ, Nguyễn Thị Ngọc Yên, Vương Văn Hương, Nguyễn Việt Đăng Khoa, Trương Thế Hiệp, Phạm Thanh Việt, Nguyễn Tri Thức
74. Một số đặc điểm lâm sàng bệnh vồng mạc tăng huyết áp tại Bệnh viện 19-8 326
Some clinical characteristics of hypertensive retinal disease at 19-8 Hospital
Lý Minh Đức, Dương Hồng Niên, Nguyễn Minh Phú, Nguyễn Lương Ngọc Anh, Đặng Thu Thủy, Phạm Bích Thủy, Lương Thị Hải Hà, Nguyễn Minh Phú
75. Nhận xét kết quả phẫu thuật cố định lồng sau và giải ép lồng trước trong 2 lần mổ điều trị lao cột sống ngực, thắt lưng tại Bệnh viện Phổi Trung Ương 329
Assess the outcomes of posterior spinal fixation and anterior decompression performed across two separated surgical instances for treating thoracic and lumbar spinal tuberculosis at the National Lung Hospital
Đinh Văn Lượng, Đỗ Đăng Hoàn, Nguyễn Khắc Tráng

76. **Đặc điểm hình ảnh sỏi tiết niệu cao của người bệnh được chụp cắt lớp vi tính điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Thái Bình** 334
Imaging characteristics of high urinary stones in patients treated by computed tomography at Thai Binh University Medical Hospital
Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Ngọc Trung, Vũ Quang Hưng, Phan Minh Công, Nguyễn Văn Phụng, Lê Đức Minh Hiếu, Nông Thuỳ Trinh, Nguyễn Diễm My, Lâm Tuệ Khanh
77. **Đánh giá kết quả điều trị đẻ non tại Bệnh viện Phụ sản Nam Định năm 2025** 338
Assessment of premature birth treatment results at Nam Dinh Obstetric and Gynecology Hospital in 2025
Nguyễn Bích Hồng, Lê Thị Hòa
78. **Mô tả đặc điểm hình ảnh các xoang cạnh mũi ở người bệnh chụp cắt lớp vi tính hàm mặt tại Bệnh viện Đại học Y Thái Bình** 343
Description of the imaging characteristics of the paranasal sinuses in patients undergoing maxillofacial computed tomography at Thai Binh University Medical Hospital
Hoàng Văn Lương, Nguyễn Ngọc Trung, Khiếu Hữu Thanh, Điều Chính Phúc, Nông Thị Thu Hương, Nguyễn Thùy Dung, Đỗ Thị Vân Linh, Trần Thị Phương Thu, Lê Hoàng Anh, Lâm Tuệ Khanh, Đỗ Ngọc Anh, Ngô Anh Tuấn
79. **Nghiên cứu mối liên quan giữa biểu hiện miR-203 với một số yếu tố của bệnh vẩy nến mảng** 348
Study of correlation between miR-203 expression and certain factors in plaque psoriasis
Nguyễn Ngọc Trai, Lê Thị Huyền Trân, Châu Văn Trở, Vũ Diễm My, Huỳnh Thị Xuân Tâm
80. **Kết quả phẫu thuật thay khớp gối toàn phần điều trị thoái hóa khớp sử dụng khớp gối động học tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức** 353
Outcomes of total knee arthroplasty for osteoarthritis using a kinematic knee prosthesis at Viet Duc University Hospital
Nguyễn Mạnh Khánh, Nguyễn Văn Học, Cao Đình Bằng, Đỗ Văn Hải, Đặng Văn Long, Nguyễn Trung Kiên, Đỗ Văn Hà
81. **Các yếu tố dịch tễ và lâm sàng liên quan đến vấn đề tâm lý trên bệnh nhân vẩy nến tại Bệnh viện Da liễu Tp.HCM** 358
Anxiety prevalence and its relationship with epidemiological and clinical features in psoriasis patients at Ho Chi Minh city Dermatology Hospital
Nguyễn Ngọc Trai, Hoàng Gia Huy, Huỳnh Thị Xuân Tâm, Châu Văn Trở
82. **Đánh giá hiệu quả laser châm trong điều trị đau thắt lưng mạn tính do thoái hóa cột sống thắt lưng** 363
Evaluation of laser acupuncture efficacy in the treatment of chronic low back pain due to lumbar spine degeneration
Trần Vũ, Bùi Phạm Minh Mẫn, Trịnh Thị Diệu Thường
83. **Thực trạng thiếu Vitamin D huyết thanh và mối liên quan với các nguyên nhân vô sinh ở phụ nữ thực hiện IVF tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội** 367
Prevalence of serum vitamin d deficiency and its association with infertility - related factors in women undergoing ivf at Hanoi Medical University Hospital
Hoàng Văn Lợi, Đỗ Thùy Hương, Hoàng Thị Huyền Trang
84. **Kết quả bước đầu phẫu thuật nội soi làm vững mặt ngoài khớp cổ chân tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108** 372
Preliminary clinical outcomes of all-inside arthroscopic lateral ankle stabilization for chronic lateral ankle instability at Military Central Hospital 108
Mai Đức Thuận, Nguyễn Quốc Dũng, Đỗ Đức Trung, Phạm Văn Hưng, Lê Quang Vũ
85. **Khảo sát đặc điểm lâm sàng và thính lực ở trẻ rối loạn ngôn ngữ đến khám tại Đơn vị Ngôn ngữ Trị liệu Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch** 377
Clinical and audiological characteristics of children with language disorders attending the Speech and Language Therapy Unit at Phạm Ngọc Thạch University of Medicine
Nguyễn Duy Quốc Khánh

